

Số: 100 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 24 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về
phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành
nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện Văn bản số 7764/BNMT-KTHT ngày 10/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 106/NQ-CP tại địa phương

Đề triển khai, thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới (*viết tắt là Nghị quyết số 106/NQ-CP*), Quyết định số 4597/QĐ-BNN-KTHT ngày 02/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP trên địa bàn tỉnh như sau:

* Tỉnh Gia Lai:

- Kế hoạch số 2517/KH-UBND ngày 20/9/2023 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 về ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, thay thế Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

* Tỉnh Bình Định:

- Văn bản số 5089/UBND-KT ngày 20/07/2023 về việc đề xuất triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ;

- Văn bản số 8302/UBND-KT ngày 06/11/2023 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4597/QĐ-BNN-KTHT ngày 02/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 28/5/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (*nay là cấp xã*) xây dựng Kế hoạch hoặc lồng ghép vào các nhiệm vụ của đơn vị chủ động hoặc phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT (*nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường*) để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

2. Công tác bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương, rà soát, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan để tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết số 106/NQ-CP

UBND tỉnh Bình Định bố trí nguồn ngân sách thực hiện nội dung Nghị quyết số 106/NQ-CP từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021- 2025 để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh¹ theo Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 03/10/2022; kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025² và kinh phí vận động, huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp tham gia liên kết và các HTX.

UBND tỉnh Gia Lai bố trí nguồn ngân sách thực hiện nội dung Nghị quyết số 106/NQ-CP từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021- 2025 để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh³ theo Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 27/4/2022; Ngân sách địa phương để triển khai thực hiện hỗ trợ lao động trẻ có trình độ cao đẳng, đại học, trên đại học về làm việc có thời hạn ở HTXNN; Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu cà phê theo Quyết định số 1088/QĐ-BNN-KTHT ngày 25/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu giai đoạn 2022-2025; các dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP),...

3. Công tác chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP tại địa phương

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, tham mưu ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành chương trình, kế hoạch, chính sách hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh⁴, tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động

¹ Vốn đầu tư công trung hạn 2024-2025 hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển KTTT, HTX: 10.560 triệu đồng.

² Kinh phí sự nghiệp từ nguồn CT MTQG XDNTM năm 2024 là 1.095,57 triệu đồng; CT MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện năm 2024 là 576 triệu đồng.

³ Vốn đầu tư phát triển nguồn CT MTQG XDNTM năm 2024, năm 2025 thực hiện Chương trình phát triển KTTT, HTX là 20.000 triệu đồng.

⁴ Kế hoạch 1551/KH-UBND ngày 22/6/2023 của UBND tỉnh về hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức KTTT trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025; Văn bản số 2278/VP-KTTH ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh về triển

của các HTXNN, tổ chức hội nghị đối thoại với hợp tác xã để nắm bắt tình hình hoạt động, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm giúp các hợp tác xã hoạt động ổn định và phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện xây dựng kế hoạch hỗ trợ phát triển HTXNN trên địa bàn, phù hợp với từng giai đoạn cụ thể và điều kiện đặc thù của địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho phát triển HTXNN; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) trước ngày 15/12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức tầm quan trọng của hợp tác xã trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Công tác truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức tầm quan trọng của HTX trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện thường xuyên, liên tục với nhiều hình thức đa dạng như: Thông qua văn bản triển khai, tập huấn, bồi dưỡng, hệ thống phát thanh các xã, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Nông nghiệp Việt Nam, Báo Bình Định, Báo Gia Lai, Bản tin sản xuất thị trường Nông Lâm Thủy Sản của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tạp chí các ngành, mạng xã hội, các phương tiện pano, áp phích...Nội dung truyền thông chủ yếu: Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII; Chương trình số 46-CTr/TU ngày 09/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai, Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh ủy Bình Định về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW; Nghị quyết số 106/NQ-CP; Luật Hợp tác xã năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 2517/KH-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh Gia Lai, Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 28/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định về triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn,..

Thông qua các hoạt động tuyên truyền phổ biến, nhận thức về kinh tế tập thể, HTX trong hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ đảng viên và nhân dân từng bước được nâng cao. Các hợp tác xã hoạt động cơ bản đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật. Người dân thấy rõ lợi ích khi tham gia HTX, tự nguyện tham gia thành lập mới HTX.

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

2. Kết quả xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả, phù hợp với đặc thù từng lĩnh vực, ngành hàng và vùng, miền, địa phương theo NQ 106/NQ-CP

khai thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Diễn đàn kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024, Văn bản số 2487/VP-KTTH ngày 19/7/2024 về việc báo cáo kết quả Hội thảo giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong tiếp cận vốn tín dụng đối với kinh tế tập thể.

2.1. Kết quả lựa chọn mô hình HTXNN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả cần xây dựng

a) Danh sách HTXNN được lựa chọn tham gia xây dựng mô hình

* UBND tỉnh Bình Định đã phê duyệt danh sách 05 HTXNN tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2021-2025”, gồm:

- HTXNN Phước Hưng, huyện Tuy Phước với mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị lúa gạo.

- HTXNN Ân Tín, huyện Hoài Ân với mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị gạo hữu cơ.

- HTXNN Thượng Giang, huyện Tây Sơn với mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị dầu thực vật.

- HTXNN Ngọc An, thị xã Hoài Nhơn: với mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị cây dừa.

- HTXNN II Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn với mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn.

* UBND tỉnh Gia Lai đã phê duyệt danh sách 05 HTX tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2021-2025”, trong đó có 04 HTXNN gồm:

- HTX Sản xuất, Thương mại, Dịch vụ, Du lịch, Nông nghiệp Ia Mơ Nông (huyện Chư Păh) với mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.

- HTX Công Nông nghiệp và Dịch vụ Hợp Tiến (huyện Chư Prông) với mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.

- HTXNN Chư A Thai (huyện Phú Thiện) với mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.

- HTXNN Tú An 1 (thị xã An Khê) với mô hình Hợp tác xã dịch vụ vì cộng đồng.

(Danh sách HTX tại Phụ lục IIa đính kèm)

b) Thông tin về mô hình HTXNN điển hình

(1) Mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị lúa gạo

HTXNN Phước Hưng là một trong những đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua khôi kinh tế tập thể tỉnh Bình Định, đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân Chương Lao Động Hạng Ba và nhiều năm liền được tặng cờ thi đua của Chính phủ, của tỉnh Bình Định.

HTX có quy mô toàn xã, bộ máy quản lý có trình độ chuyên môn cao với 81,8% cán bộ quản lý HTX có trình độ từ cao đẳng trở lên. HTX phục vụ 2.452 hộ thành

viên và cung cấp 11 dịch vụ gồm các dịch vụ nông nghiệp (thủy lợi, cung ứng vật tư, cuốn rơm, liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa giống...) và dịch vụ phi nông nghiệp (kinh doanh xăng dầu, quản lý điện nông thôn), tạo việc làm thường xuyên cho 20 lao động, thời vụ 23 lao động. Doanh thu HTX đã tăng từ 42,6 tỷ đồng năm 2021 lên hơn 49,6 tỷ đồng vào năm 2024 (ước thực hiện 48,9 tỷ đồng cho năm 2025), với lợi nhuận phân phối ổn định trên 1,4 tỷ đồng mỗi năm.

Thực hiện mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị lúa gạo, HTX nông nghiệp Phước Hưng tiếp tục duy trì tổ chức chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa giống với Tập đoàn giống cây trồng Thái Bình, Công ty CP Đầu Tư Thương Mại và Phát triển nông nghiệp ADI, Công ty TNHH Giống cây trồng Thành Lợi trên diện tích 200 ha; đồng thời quy hoạch được vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất gạo quy mô 240 ha, sản xuất chuyên canh theo tiêu chuẩn an toàn. Những năm qua, bằng nguồn vốn tích lũy của HTX và sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, HTX đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm: nâng cấp nhà kho, xưởng sấy lúa, nhà máy chế biến gạo, mua sắm máy móc (máy sấy công nghệ cao, dây chuyền đánh bóng, sàn đảo, trổng lựa, máy tách hạt màu, đóng gói tự động) đáp ứng nhu cầu sơ chế, chế biến lúa sau thu hoạch. Đến nay, HTX nông nghiệp Phước Hưng có 4 dòng sản phẩm gạo thành phẩm nhãn hiệu “Gạo quê Phước Hưng” gồm BC15, OM18, ST24 và ST25 được đóng gói quy cách trọng lượng 5kg/bì, đầy đủ thông tin nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; đã được đánh giá, phân hạng 3 sao OCOP cấp tỉnh.

(2) Mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị gạo hữu cơ

HTXNN Ân Tín có quy mô toàn xã với 2.151 hộ thành viên, 78% cán bộ quản lý có trình độ từ cao đẳng trở lên. HTX thực hiện 9 dịch vụ, gồm các dịch vụ nông nghiệp (thủy lợi, cung ứng vật tư, liên kết sản xuất tiêu thụ lúa giống, sản xuất lúa hữu cơ...) và dịch vụ phi nông nghiệp (kinh doanh xăng dầu, quản lý điện nông thôn, nước sạch nông thôn, thu gom rác thải sinh hoạt, sản xuất gạch ngói bằng công nghệ Hoffman), tạo việc làm thường xuyên cho 48 lao động, thời vụ 28 lao động. HTX đã có những bước tiến đáng kể trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, với doanh thu tăng liên tục từ 23,81 tỷ đồng năm 2021 lên 29,18 tỷ đồng năm 2024 (ước thực hiện 31,53 tỷ đồng năm 2025); lợi nhuận trước thuế cũng có xu hướng tăng từ 277,3 triệu đồng năm 2021 lên 520,4 triệu đồng dự kiến năm 2025.

Triển khai mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế, chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị gạo hữu cơ, HTX đã triển khai tổ chức canh tác hữu cơ trên cây lúa với diện tích 2,75 ha x 2 vụ/năm, đồng thời đầu tư các hạng mục phát triển hạ tầng sản xuất, chế biến gạo hữu cơ. Để triển khai mô hình này, từ năm 2020 UBND xã Ân Tín đã tạo điều kiện cho HTX thuê đất canh tác, hỗ trợ một phần kinh phí để tập huấn kỹ thuật, mua lúa giống, phân bón hữu cơ, máy móc cơ giới hoá (máy cày, máy cấy gieo mạ khay), đánh giá chứng nhận hữu cơ, tổng kinh phí hỗ trợ giai đoạn 2021-2025 là 904,99 triệu đồng. Mô hình đã được chứng nhận hữu cơ số TQC.19.1317 (cấp lần 2) ngày 06/05/2024 của Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng TQC. Trong 2 năm 2024 và 2025, bằng nguồn vốn tích lũy của HTX

và sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, HTX đã tập trung đầu tư xưởng sấy lúa, xưởng chế biến lúa gạo. Sản lượng bình quân đạt 12,5 tấn gạo hữu cơ/năm. Sản phẩm “Gạo hữu cơ” của HTX đã được đánh giá, phân hạng 3 sao OCOP cấp tỉnh. HTX cũng đã được cấp mã vạch, mã QR cho sản phẩm, tích cực giới thiệu tại các hội thảo, hội nghị và bán tại các cửa hàng chuyên kinh doanh sản phẩm hữu cơ, cũng như bán hàng qua mạng. Với những thành công bước đầu, HTX tiếp tục hoàn thiện, mở rộng quy mô sản xuất và đã được UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ Dự án liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ lúa gạo trên địa bàn xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tại Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 29/04/2025 với quy mô liên kết là 106,556 ha, có 637 hộ thành viên tham gia trong 3 năm. Dự kiến HTX sẽ cung ứng ra thị trường mỗi năm 300 tấn lúa khô và 260 tấn gạo thông qua hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm.

(3) Mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị dầu thực vật

Sau khi tiến hành nhận sáp nhập HTXNN Hữu Giang (tháng 5 năm 2022) và HTXNN Tả Giang (tháng 10 năm 2022), HTXNN Thượng Giang trở thành HTX quy mô toàn xã với 2.095 hộ thành viên, 63% cán bộ quản lý có trình độ từ cao đẳng trở lên. HTX thực hiện 9 dịch vụ, gồm các dịch vụ nông nghiệp (thuỷ lợi, làm đất, cung ứng vật tư, thu hoạch lúa, liên kết sản xuất tiêu thụ lúa giống, sản xuất dầu thực vật) và dịch vụ phi nông nghiệp (quản lý chợ, quản lý điện nông thôn, thu gom rác) tạo việc làm thường xuyên cho 38 lao động. Quá trình sản xuất kinh doanh, HTX luôn chia sẻ rủi ro với thành viên, đảm bảo lợi ích hài hòa, được thành viên tín nhiệm nên hầu hết các dịch vụ của HTX đều phát triển tốt, với doanh thu tăng trưởng liên tục từ 9,87 tỷ đồng năm 2020 lên 15,8 tỷ đồng năm 2024 (ước thực hiện 16 tỷ đồng năm 2025); lợi nhuận trước thuế cũng có xu hướng tăng từ 718,7 triệu đồng năm 2020 lên 802,3 triệu đồng năm 2024 (ước thực hiện 862 triệu đồng năm 2025).

Triển khai thực hiện mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế /chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị dầu thực vật, HTX đã vận động thành viên chuyển đổi trồng cây đậu phộng trên diện tích hơn 300 ha, trong đó có 60 ha đậu phộng sản xuất theo chuẩn VietGAP tạo nguyên liệu cho hoạt động sản xuất dầu phộng của HTX. Năm 2021, được Chương trình Khuyến công tỉnh hỗ trợ một phần kinh phí, HTX đã mạnh dạn đầu tư hơn 350 triệu đồng mua dàn máy ép và lọc dầu công suất 2,4 tấn/ngày, ép được cả dầu phộng và dầu mè; ngoài phục vụ sản xuất cho HTX còn gia công ép dầu cho thành viên. Với chương trình xúc tiến thương mại, HTX được hỗ trợ thuê tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói dầu phộng và dầu mè, xây dựng website thương mại điện tử, tham gia các đợt hội chợ, trưng bày sản phẩm. HTX cũng thực hiện đăng ký bảo hộ nhãn hiệu HTX (nhóm 29), mã số công bố VN-4-2024-00033; thực hiện đăng ký mã vạch, mã truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm. Đến nay có 2 sản phẩm (dầu phộng Thượng Giang, dầu mè Thượng Giang) được đánh giá, phân hạng 3 sao OCOP. Nhờ sản phẩm chất lượng tốt, kênh bán hàng đa dạng và phong phú hơn, nhanh hơn, rõ ràng thông tin nên người tiêu dùng biết đến thương hiệu sản phẩm nhiều hơn. Năm 2024, HTX đã ép gia công 110 tấn đậu phộng, mè phục vụ thành viên; tổ chức thu mua 6 tấn đậu, mè cho 50 hộ thành viên với tổng giá trị nông sản thu mua là 190 triệu đồng; chế biến và cung ứng ra thị trường 37.000 lít dầu phộng và 4.000 lít dầu mè, doanh thu dịch vụ khoảng 212 triệu đồng.

(4) Mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị sản phẩm cây dừa

HTXNN Ngọc An có quy mô toàn xã với 1.188 hộ thành viên, 66,7% cán bộ quản lý có trình độ đại học. HTX thực hiện 7 dịch vụ, gồm: thủy lợi, làm đất, thu hoạch, cung ứng vật tư nông nghiệp, sản xuất dầu dừa tinh khiết và bánh tráng nước dừa, sản xuất rau an toàn, hỗ trợ vốn; tạo việc làm cho 15 lao động thường xuyên. Các dịch vụ hoạt động ổn định và có bước phát triển, doanh thu tăng trưởng từ 2,39 tỷ đồng năm 2020 lên 4,61 tỷ đồng năm 2024 (ước thực hiện 5,5 tỷ đồng năm 2025); lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 44,9 triệu đồng.

Thực hiện mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế, chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị sản phẩm cây dừa, HTX tiến hành quy hoạch vùng sản xuất dừa, phối hợp với các cơ quan chuyên môn tập huấn chuyên gia tiên bộ kỹ thuật trong chọn tạo giống, xen canh, thâm canh trong vườn dừa, dẫn dắt hộ thành viên dần chuyển đổi sang trồng dừa theo phương pháp hữu cơ, không sử dụng phân hóa học, không sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hóa học, phòng trừ bộ cánh cứng bằng biện pháp thủ công kết hợp với phương pháp sinh học, thực hiện chứng nhận tiêu chuẩn canh tác hữu cơ, đăng ký mã số vùng trồng, thực hiện truy xuất nguồn gốc. Đến nay, tổng diện tích vùng nguyên liệu dừa có chứng nhận hữu cơ phục vụ chế biến các sản phẩm chủ lực của HTX là 100 ha. Đây là tiền đề để HTX xây dựng thương hiệu dầu dừa hữu cơ, nâng cao chất lượng dầu dừa và tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh đó, HTX Ngọc An còn liên tục đổi mới, nâng cấp trang thiết bị, máy móc hiện đại phục vụ sản xuất; áp dụng bộ công cụ nâng cao năng suất Kaizen và 5S, quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn HACCP; đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu số 284302 cho nhãn hiệu Dầu dừa Ngọc An, đã được cấp mã vạch GS1. Sản phẩm dầu dừa tinh khiết Ngọc An được công nhận đạt phân hạng OCOP 4 sao, là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia. Sản phẩm bánh tráng nước dừa đạt phân hạng OCOP 3 sao, là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

Năm 2024, HTX đã tổ chức thu mua bao tiêu dừa trái cho trên 300 hộ thành viên (chiếm 27% tổng số thành viên HTX) với sản lượng tiêu thụ bình quân khoảng 182.000 trái, tương đương 218 tấn dừa, giá thu mua bình quân 12.000 đồng/trái. HTX đã từng bước mở rộng các hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm dầu dừa tinh khiết, bánh tráng nước dừa mang lại thu nhập cho thành viên HTX, doanh thu dịch vụ mỗi năm khoảng 3 tỷ đồng. Tổng sản phẩm qua chế biến cung ứng ra thị trường là 16.000 lít dầu dừa tinh khiết, 83 tấn bánh tráng dừa các loại.

(5) Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn

HTXNN Nhơn Thọ II có quy mô liên thôn với 938 hộ thành viên, với 33,3% cán bộ quản lý qua đào tạo từ cao đẳng trở lên. HTX thực hiện 10 dịch vụ, gồm các dịch vụ nông nghiệp (thủy lợi, làm đất, cung ứng vật tư, liên kết sản xuất tiêu thụ lúa giống, sản xuất rau quả an toàn, dịch vụ du lịch nông nghiệp) và dịch vụ phi nông nghiệp (quản lý chợ, quản lý nghĩa trang) tạo việc làm thường xuyên cho 13 lao động. Các dịch vụ hoạt động ổn định và có bước phát triển, doanh thu tăng trưởng từ 9,11 tỷ đồng năm 2020 lên 11,06 tỷ đồng năm 2024 (ước thực hiện 11 tỷ đồng năm 2025);

lợi nhuận sau thuế cũng có xu hướng tăng từ 52,11 triệu đồng năm 2020 lên 56,5 triệu đồng năm 2024.

HTX đã chủ động cơ cấu lại tổ chức, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh, phát huy tốt vai trò là cầu nối hỗ trợ nông dân trong quá trình vươn lên phát triển kinh tế. Để nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp và tiêu thụ nông sản cho thành viên, HTX duy trì các hợp đồng liên kết sản xuất lúa giống bền vững với Tập đoàn giống cây trồng Thái Bình, Vinaseed diện tích liên kết hàng năm trên 173 ha với 647 hộ thành viên tham gia, tiêu thụ bình quân 500 tấn lúa giống các loại mỗi năm.

Để triển khai mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn, HTX đã đẩy mạnh chuyển đổi diện tích đất trồng mía kém hiệu quả kinh tế sang trồng dưa lê, dưa lưới, dưa hấu, khổ qua, bí đỏ... mở rộng diện tích canh tác từ 2,4 ha lên 8,4 ha, đầu tư lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt theo công nghệ Israel. Bên cạnh đó, HTX phân chia khu sản xuất thành những vườn nhỏ, canh tác luân canh đa dạng các loại rau quả, cải tạo cảnh quan tạo ao trồng sen, nuôi cá, dựng chòi tre làm điểm nghỉ chân, lối đi để có thể tham quan, trải nghiệm, thực hành trồng rau, hái trái tại vườn. HTX trực tiếp đầu tư giống, vật tư thiết yếu, tổ chức Nhóm sản xuất rau an toàn Nhơn Thọ với 22 lao động canh tác theo tiêu chuẩn VietGap, thu hoạch, sơ chế và tiêu thụ. Bình quân hàng năm, HTX đã cung ứng ra thị trường 400-500 tấn rau củ quả các loại, trong đó các loại trái cây như dưa hấu, dưa lê, dưa lưới khoảng gần 150 tấn. Doanh thu tiêu thụ rau quả năm 2024 đạt 900 triệu đồng, tăng gấp 3 lần so với năm 2021. HTX đã xây dựng trang facebook HTX, website htxnhontho.com, đã đăng ký bảo hộ nhãn hiệu HTX, thực hiện truy xuất nguồn gốc qua phần mềm nhật ký sản xuất Facefarm, đăng ký mã vùng trồng nội địa cho 2ha dưa lê, đăng ký mã vạch GS1 cho các sản phẩm của HTX. Đến nay, HTX có 3 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 sao là Dưa các loại, dưa lê vỏ vàng, hạt sen lứt. Mặc dù chưa tổ chức được hoạt động dịch vụ du lịch một cách bài bản nhưng mô hình của HTX đã thu hút người dân địa phương, học sinh, khách văn lai đến tham quan, trải nghiệm, chụp ảnh tại vườn vào các dịp lễ với số khách trên 500 lượt người/đợt .

(6) Mô hình HTX NN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản

HTX sản xuất – thương mại – dịch vụ nông nghiệp và du lịch Ia Mơ Nông do 09 thành viên góp vốn thành lập vào cuối năm 2018. Đến nay, HTX có 478 thành viên, bao gồm: 09 thành viên tham gia góp vốn; 369 thành viên tham gia liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cà phê (với tổng diện tích cây trồng khoảng hơn 500ha); 100 thành viên tham gia liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm lợn địa phương. Trong quá trình hoạt động, HTX nhận được sự quan tâm hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước và Dự án VnSAT để đầu tư 62 ha hệ thống tưới tiết kiệm phun mưa, trang thiết bị máy móc sơ chế và chế biến cà phê chất lượng cao và hơn 06 km đường bê tông đi vào khu sản xuất cà phê của các thành viên, tổng kinh phí hơn 11 tỷ đồng. HTX đảm nhiệm việc huy động nguồn vốn, cung cấp các dịch vụ đầu vào, đầu tư sản xuất theo hình thức trả chậm vật tư phân bón, máy móc, thiết bị, ống nước,... và bao tiêu nông sản cho thành viên, thanh toán khấu trừ cuối vụ. HTX hiện đang tổ chức cho thành viên HTX canh tác khoảng trên 800ha gồm: cà phê theo tiêu chuẩn 4C, chanh dây và sầu riêng theo hướng VietGAP; liên kết với các doanh nghiệp

tiêu thụ ổn định trên thị trường trong nước và xuất khẩu. HTX có hợp đồng cung cấp cho Công ty TNHH Quicornac (Khu Công nghiệp Trà Đa, thành phố Pleiku) từ 400-500 tấn chanh dây/tháng, Công ty TNHH Vĩnh Hiệp để tiêu thụ mỗi năm khoảng 1.000 tấn nhân và 800 tấn cà phê tươi.

(7) Mô hình HTX NN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.

HTX Công Nông nghiệp và Dịch vụ Hợp Tiến do ông Nhữ Văn Kỳ làm giám đốc, là mô hình điển hình về liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị tại huyện Chư Prông, tập trung vào hai cây trồng chính là lúa và điều. Hiện HTX thu hút 45 hộ thành viên, canh tác 45 ha lúa nước hai vụ, 72 ha điều, 50 ha mì với sản lượng trên 1.000 tấn/năm với đầu ra ổn định thông qua liên kết với các doanh nghiệp tại Bình Định và thành phố Hồ Chí Minh. Doanh thu bình quân hàng năm khoảng 10 tỷ đồng, thu nhập bình quân của cán bộ và người lao động khoảng 72 triệu đồng/năm. Hoạt động nổi bật của HTX là việc chuyển giao giống mới như lúa Đài Thơm 8, điều ghép, tổ chức tập huấn kỹ thuật, hỗ trợ đầu tư trả chậm vốn và phân bón cho thành viên. Nhờ đó, năng suất cây trồng tăng vượt trội, lúa vụ Đông Xuân đạt 8-10 tấn/ha và điều ghép đạt 2-2,4 tấn/ha, giúp thu nhập của thành viên cải thiện đáng kể. Yếu tố thành công của HTX nằm ở khả năng lựa chọn cây trồng chủ lực phù hợp, áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến và thiết lập chuỗi liên kết đầu vào - đầu ra chặt chẽ thông qua việc bao tiêu sản phẩm, đồng thời hướng tới xây dựng thương hiệu gạo Ia Lâu để nâng cao hơn nữa giá trị kinh tế cho nông dân.

(8) Mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản

HTXNN Chư A Thai với 74 thành viên do ông Phạm Ngọc Nghĩa làm Giám đốc, là đơn vị tiên phong trong việc xây dựng và khẳng định thương hiệu "Gạo Phú Thiện". Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp bình quân khoảng 1,4 tỷ đồng/năm. HTX đã triển khai thành công mô hình "Cánh đồng lớn một giống" trên tổng diện tích mở rộng lên đến 145 ha, sản lượng bình quân 300 tấn/năm với sự tham gia của hàng trăm hộ dân, chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số. HTX đóng vai trò là "bà đỡ" trong chuỗi liên kết: cung ứng các giống lúa chất lượng cao (như LH12, TBR225, JO2), vật tư đầu vào không tính lãi, hướng dẫn kỹ thuật canh tác, xây dựng hạ tầng kênh mương, và bao tiêu sản phẩm với giá cao hơn thị trường. Mỗi năm, HTX thu mua trên 100 tấn lúa (hoặc 200 tấn/vụ tùy theo nhu cầu thị trường) để chế biến gạo, dán tem truy xuất nguồn gốc và đưa sản phẩm đến thị trường các tỉnh, thành lớn. Nhờ sự đồng hành của HTX, người dân yên tâm sản xuất, nâng cao năng suất và cải thiện đáng kể thu nhập. Hiện nay, HTX có 11 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 và 4 sao, tiêu biểu là: Gạo ST25, gạo ST24, Nếp Cô tiên, gạo DT8, gạo lứt tím, gạo lứt đỏ...góp phần đưa "Gạo Phú Thiện" trở thành thương hiệu tiêu biểu của địa phương.

(9) Mô hình hợp tác xã dịch vụ vì cộng đồng

HTXNN Tú An 1 với 08 thành viên chính thức và 52 thành viên liên kết do ông Lê Văn Bộ làm Giám đốc, là một mô hình HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả, tổ chức

kinh doanh 2 nhóm dịch vụ là cung cấp vật tư nông nghiệp, thu gom, bốc xếp, vận chuyển mìn, mía nguyên liệu cung ứng cho các nhà máy trên địa bàn và sản xuất nông nghiệp. HTX tập trung xây dựng chuỗi giá trị từ cây dược liệu, nổi bật là cà gai leo với vùng nguyên liệu ổn định khoảng 30 ha của cộng đồng người dân tộc Bahnar tại làng Pơ Nang. HTX đã liên kết sản xuất và tiêu thụ không chỉ tại chỗ mà còn mở rộng với khoảng 60 tổ hợp tác trong tỉnh để phát triển quy mô lớn. Bên cạnh dược liệu, HTX còn phát triển đa dạng các mô hình tổ liên kết sản xuất khác như mía, chanh dây, măng tây và rau thủy canh, thu hút sự tham gia của các hộ dân, kể cả đồng bào dân tộc thiểu số. Với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm, HTX đã được tỉnh Gia Lai hỗ trợ 320 triệu đồng từ nguồn vốn xây dựng nông thôn mới để đầu tư xây dựng mô hình thí điểm ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt. Sự hỗ trợ này cùng với việc cung cấp đầu vào, kỹ thuật và đảm bảo đầu ra đã giúp HTX phát triển ổn định, trở thành một HTX điển hình, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại thị xã An Khê. Bên cạnh đó, HTX được giao nhiệm vụ tổ chức dịch vụ thu gom rác thải trên địa bàn, góp phần thực hiện chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

2.2. Kết quả thực hiện các hoạt động hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp điển hình

a) Kết quả thực hiện các nội dung hỗ trợ xây dựng mô hình HTXNN điển hình

- Về hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Bình Định:

+ Giai đoạn 2023-2025, từ nguồn kinh phí Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức 9 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý của các HTXNN, trong đó ưu tiên 05 HTXNN xây dựng mô hình, với các nội dung thiết thực như: Ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp và quản lý điều hành tại HTX; liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, hướng dẫn bán hàng theo combo và một số hình thức khác; thủ tục hành chính thuế, nộp thuế điện tử, chính sách thuế cho HTX và một số chính sách liên quan; bán hàng qua Facebook; chuyển đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; Quản trị sản xuất – kinh doanh cho các HTX tham gia Chương trình OCOP. Ngoài ra, đã phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Trường Chính sách công và PTNT, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Bình Định tổ chức các lớp bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến cho cán bộ quản lý và thành viên HTX về: Luật Hợp tác xã năm 2023, Luật Đất đai năm 2024, quản lý tài chính trong HTX, hướng dẫn triển khai áp dụng phần mềm nhật ký sản xuất gắn với truy xuất nguồn gốc FaceFarm và phần mềm kế toán HTX WACA,...

+ Từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ, trong giai đoạn 2023-2024, Liên minh HTX tỉnh tổ chức 17 lớp tập huấn về kỹ năng điều hành, quản trị HTX kiểu mới theo Luật HTX; kiến thức kế toán, tài chính; bồi dưỡng kỹ năng cho Ban kiểm soát; chính sách tín dụng, lập hồ sơ vay vốn...cho các chức danh chủ chốt trong HTX bao gồm Giám đốc, trưởng Ban kiểm soát, kế toán trưởng (cả 05 HTX tham gia Đề án điều chỉnh cán bộ tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng).

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai:

+ Thực hiện Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai về quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên tham gia khóa đào tạo để nâng cao năng lực và mức chi hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1551/KH-UBND ngày 22/6/2023 hỗ trợ đưa lao động trẻ đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025 cho 21 HTX. Trong đó, HTXNN Chư A Thai được hỗ trợ lao động trẻ về làm việc có thời hạn ở HTX, tổng kinh phí thực hiện trả lương là 141,375 triệu đồng.

+ Giai đoạn 2023-2025, từ nguồn kinh phí Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức 13 lớp tập huấn bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho khoảng 760 cán bộ quản lý HTXNN (trong đó có các HTX xây dựng mô hình) với nội dung đa dạng như: hướng dẫn hồ sơ xây dựng dự án liên kết theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, Chương trình OCOP, Luật Hợp tác xã 2023, xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở, xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm đối với các tổ chức trong chuỗi thực phẩm ngành nông nghiệp, các chính sách hiện hành khác. Ngoài ra, còn phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Trường Chính sách công, Công ty TNHH Sorimachi Việt Nam tập huấn về ứng dụng phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm và kế toán HTX, tập huấn thí điểm ứng dụng công nghệ số egap&egap.vn, iMetos trong HTXNN; tập huấn phần mềm chuyển đổi số cho HTX điển hình tham gia hệ thống theo dõi và phản hồi thông tin chính sách HTXNN; tập huấn và sử dụng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin quản lý, mạng nhà nông,...

+ Liên minh HTX tỉnh đã phối hợp với Trường Trung cấp nghề và Đào tạo cán bộ HTX Miền Nam và Trường Kinh tế - Kỹ thuật và đào tạo cán bộ HTX Miền Trung-Tây Nguyên xây dựng kế hoạch, đã tổ chức mở 30 lớp bồi dưỡng với nhiều nội dung thiết thực nhằm nâng cao năng lực trong công tác quản lý điều hành và tổ chức hoạt động của HTX (trong đó có HTX NN Chư A Thai cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng).

- Về hỗ trợ phát triển liên kết, tham gia thị trường, xây dựng thương hiệu

* Đối với các HTXNN trên địa bàn tỉnh Bình Định:

+ Phát triển liên kết: Tiếp tục triển khai Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh Bình Định ban hành quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 – 2025, UBND tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ HTX NN Ân Tín 2.144,38 triệu đồng để thực hiện Dự án liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ lúa gạo trên địa bàn xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

+ Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Các sở, ngành và các địa phương đã hỗ trợ các HTX tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh nhằm giới thiệu sản phẩm và tìm kiếm thị trường tiêu thụ. Các HTX tham gia hội chợ được hỗ trợ kinh phí theo Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND ngày 19/2/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xây dựng, quản lý thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại

tỉnh Bình Định. Cụ thể:

Hỗ trợ HTXNN Ngọc An tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, quảng bá giới thiệu sản phẩm; các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn kinh phí 18,75 triệu đồng. Hỗ trợ HTX NN Ngọc An và HTX NN Ân Tín tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, quảng bá giới thiệu sản phẩm tại các tỉnh, thành phố: Gia Lai (cũ), Biên Hòa, Nha Trang, Quảng Nam, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh,...

Hỗ trợ 03 HTXNN (HTXNN Phước Hưng, HTXNN II Nhơn Thọ, HTXNN Ân Tín) thực hiện áp dụng các giải pháp công nghệ số để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm với tổng kinh phí 09 triệu đồng.

Hỗ trợ 05 HTX (HTXNN Phước Hưng, HTXNN II Nhơn Thọ, HTXNN Ân Tín, HTXNN Thượng Giang, HTXNN Ngọc An) xây dựng website thương mại điện tử với tổng kinh phí 25 triệu đồng.

Hỗ trợ đăng tải thông tin, hình ảnh các sản phẩm của 04 HTX (HTXNN Phước Hưng, HTXNN Ân Tín, HTXNN Thượng Giang, HTXNN Ngọc An) lên website thương mại điện tử kết nối giao thương giữa Bình Định và các tỉnh phía Nam nước Lào (VietLao.vn), 12 Website Bản đồ trực tuyến hệ thống phân phối hàng Việt trên địa bàn tỉnh Bình Định (bandohangvietbinhdinh.vn).

* Đối với các HTXNN trên địa bàn tỉnh Gia Lai:

+ Phát triển liên kết: HTXNN Chư A Thai tham gia dự án liên kết sản xuất lúa đã phê duyệt dự án, cấp giống lúa cho hộ dân gieo sạ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn với kinh phí 201 triệu đồng.

+ Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Lồng ghép và ưu tiên cho các HTX được lựa chọn thí điểm để hỗ trợ thông qua một số hoạt động như: Hỗ trợ xây dựng website, các phần mềm, ứng dụng thương mại điện tử cho doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai; hỗ trợ chương trình xúc tiến thương mại mở rộng thị trường. HTX NN Chư A Thai được hỗ trợ giao 01 kiốt tại Quảng trường Đại Đoàn Kết - Pleiku để trưng bày giới thiệu sản phẩm của HTX và thành viên; tham gia Hội chợ triển lãm thương mại và giới thiệu sản phẩm OCOP khu vực Tây Nguyên - Gia Lai và giao thương doanh nghiệp Nhật Bản năm 2022 nhân Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập tỉnh Gia Lai do UBND tỉnh tổ chức.

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Bình Định:

Nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số cho các HTXNN điển hình, giúp các HTX gắn kết, tương tác trao đổi, thảo luận và nhận được nhiều sự hỗ trợ tốt nhất từ các đơn vị quản lý địa phương, tiếp cận các giá trị tiện ích công nghệ, khoa học kỹ thuật và phát triển giá trị kinh tế số hiệu quả trong môi trường kinh tế tập thể; tỉnh đã triển khai giới thiệu ứng dụng “Ứng dụng COOP.66” (Diễn đàn HTX NN Việt Nam) đến tất cả các HTXNN điển hình và mở rộng cho các HTXNN khác trên địa bàn. Ngoài ra, 3/5 HTX tham gia xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu qua phần mềm “Theo dõi và phản hồi thông tin chính sách HTX NN” của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Liên minh HTX tỉnh đã phối hợp với Viettel Bình Định tổ chức “Hội thảo Hệ sinh thái chuyển đổi số cho các hợp tác xã”, đồng thời triển khai các hoạt động hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở. Cán bộ của Viettel đã xuống từng HTX để hướng dẫn và ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hợp đồng điện tử sContract, qua đó giúp các HTX từng bước ứng dụng giải pháp số trong quản lý, giao dịch kinh tế. Trong đó, 03/05 HTX tham gia Đề án được hỗ trợ triển khai, gồm: HTX NN Phước Hưng, HTX NN Ngọc An, HTX NN II Nhơn Thọ.

- Về hỗ trợ về đất đai, hạ tầng, trang thiết bị, chế biến sản phẩm

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Bình Định:

+ Từ nguồn đầu tư công trung hạn, ngân sách trung ương thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, đã hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho 3/5 HTX hoàn thiện mô hình, cụ thể: hỗ trợ HTXNN Phước Hưng 700 triệu đồng để đầu tư xưởng chế biến gạo (hạng mục: Dây chuyền đóng gói sản phẩm gạo, máy đánh bóng gạo); hỗ trợ HTXNN Ân Tín 1.273, 6 triệu đồng để đầu tư xưởng chế biến lúa; hỗ trợ HTXNN Thượng Giang 395 triệu đồng để đầu tư xây mới Nhà kho.

+ Từ nguồn ngân sách tỉnh thực hiện chương trình khuyến công, đã đề xuất hỗ trợ HTXNN Thượng Giang ứng dụng máy móc thiết bị sản xuất dầu phộng và dầu mè với tổng kinh phí hỗ trợ 130 triệu đồng; hỗ trợ HTXNN Phước Hưng ứng dụng máy móc thiết bị vào chế biến gạo với kinh phí hỗ trợ 90 triệu đồng.

+ Từ nguồn ngân sách địa phương đã hỗ trợ HTXNN Phước Hưng 4.383,34 triệu đồng để đầu tư nhà máy sấy lúa công nghệ cao, máy móc chế biến và đóng gói gạo tự động.

+ Từ nguồn kinh phí bảo vệ phát triển đất trồng lúa đã hỗ trợ HTXNN Ân Tín một phần kinh phí tập huấn kỹ thuật, chi phí giống, vật tư thiết yếu, máy cày, máy gieo mạ khay, chi phí đánh giá chứng nhận hữu cơ để thực hiện mô hình sản xuất lúa hữu cơ với tổng kinh phí là 904,99 triệu đồng.

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai:

+ Ngân sách trung ương đã phân bổ vốn cho tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 là 20 tỷ đồng từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ HTX theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020, trong đó đã hỗ trợ cho HTXNN Chư A Thai với kinh phí là 1.770 triệu đồng.

+ Ngoài ra đã thực hiện hỗ trợ Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất lúa gạo cho HTXNN Chư A Thai từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2022 với kinh phí là 152 triệu đồng.

- Về hỗ trợ chính sách tín dụng

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Bình Định: HTXNN Thượng Giang được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi Quỹ bảo vệ môi trường là 850 triệu đồng.

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Năm 2024, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Gia Lai hỗ trợ thành viên HTXNN Chư A Thai vay vốn mua trang thiết bị, máy móc phục vụ cho sản xuất lúa gạo với số vốn vay 800 triệu đồng.

- Về hỗ trợ khác

* Đối với các HTX trên địa bàn tỉnh Bình Định: Thực hiện Chương trình khuyến công, Sở Công Thương đã hỗ trợ HTXNN Thượng Giang thuê tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói dầu phộng và dầu mè với tổng kinh phí hỗ trợ 25 triệu đồng; hỗ trợ HTXNN Ngọc An đầu tư phòng trưng bày giới thiệu, quảng bá sản phẩm dầu dừa tinh khiết với kinh phí hỗ trợ 35 triệu đồng.

b) Kết quả đạt được trong hỗ trợ xây dựng mô hình HTXNN điển hình, hoạt động hiệu quả tại địa phương

- Tất cả HTX được lựa chọn tham gia Đề án hoạt động hiệu quả cao, được đánh giá xếp loại khá, tốt. Các HTX này hoạt động đúng bản chất, quy định Luật HTX, năng động và phát triển bền vững, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho thành viên, khu vực kinh tế tập thể, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đóng góp ngân sách nhà nước; là HTX điển hình của tỉnh, lan toả tinh thần hợp tác để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia liên kết với HTX.

- Thông qua các hoạt động hỗ trợ của Nhà nước, các HTX được nâng cao năng lực quản trị của cán bộ quản lý, điều hành HTX về kỹ năng quản lý HTX, kỹ năng xây dựng phương án/kế hoạch sản xuất kinh doanh, kỹ năng tổ chức sản xuất và tham gia chuỗi giá trị nông sản; ứng dụng công nghệ số trong các quy trình sản xuất giám sát dịch bệnh, quản lý chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, bảo đảm an toàn thực phẩm, thúc đẩy phát triển thương mại điện tử các sản phẩm OCOP; hoàn thiện theo các mô hình của Đề án.

c) Kế hoạch tiếp theo và các đề xuất, kiến nghị

Trên cơ sở kết quả thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả” giai đoạn 2021-2025, trong giai đoạn 2026-2030 tỉnh Gia Lai dự kiến nhân rộng ít nhất 10 mô hình HTX hoạt động hiệu quả. Trong đó, tiêu chí lựa chọn cơ bản là: (1) các HTX trên hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong lĩnh vực nông nghiệp, hiệu quả kinh tế cao, được đánh giá xếp loại Tốt, đạt từ 80 điểm trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/ 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (2) các HTX tự nguyện thực hiện xây dựng, hoàn thiện mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản của địa phương để trở thành HTX kiểu mẫu tạo sức hút để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia, liên kết với hợp tác xã.

Tổng nhu cầu kinh phí nhân rộng hợp tác xã hoạt động hiệu quả giai đoạn 2026-2030 đối với 10 mô hình dự kiến khoảng 11.600 triệu đồng, (gồm: ngân sách trung ương 10.000 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.600 triệu đồng) để thực hiện những nội dung: Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, trang thiết bị, hỗ trợ tư vấn tài chính và đánh giá rủi ro.

(Chi tiết theo Phụ lục IIb đính kèm)

3. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ hợp tác xã nông nghiệp và các thành viên hợp tác xã

a) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý sử dụng kinh phí Chương trình; UBND tỉnh Gia Lai đã ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 27/4/2025, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025 làm cơ sở triển khai các chính ưu đãi, hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Giai đoạn 2023 – 2025, từ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định đã thực hiện 09 lớp bồi dưỡng về nâng cao hiệu quả hoạt động cho các HTXNN với 337 lượt học viên, tổng kinh phí 776,321 triệu đồng từ; Sở Nông nghiệp và PTNT Gia Lai đã tổ chức 13 lớp tập huấn cho gần 670 lượt học viên, tổng kinh phí 867 triệu đồng. Các đơn vị thuộc Sở thường xuyên tập huấn kiến thức sản xuất nông nghiệp, an toàn thực phẩm cho các HTX, đặc biệt chú trọng tập huấn về tổ chức sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ. Ngoài ra, còn phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Trường Chính sách công, Công ty TNHH Sorimachi Việt Nam tập huấn về ứng dụng phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm và kế toán HTX, tập huấn thí điểm ứng dụng công nghệ số egap&egap.vn, iMetos trong HTX nông nghiệp; tập huấn phần mềm chuyển đổi số cho HTX điển hình tham gia hệ thống theo dõi và phản hồi thông tin chính sách HTX nông nghiệp; tập huấn và sử dụng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin quản lý, mạng nhà nông,...

- Các sở, ngành, hội đoàn thể căn cứ chức năng nhiệm vụ, lồng ghép nội dung tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng, quản lý HTXNN thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện của mình. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, cả hình thức đào tạo tập trung, từ xa và trực tuyến, phù hợp với nhu cầu của HTXNN. Đặc biệt chú trọng tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về lộ trình cắt giảm thuế quan, quy tắc xuất xứ hàng hoá, hỗ trợ hướng dẫn cấp C/O, phòng vệ thương mại, xuất khẩu theo các Hiệp định EVFTA, CPTPP và RCEP nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh, xuất khẩu hàng hoá nông sản của địa phương.

- Đánh giá nhận thức của các HTXNN và các thành viên HTX khi tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn: Các HTX về tham dự tập huấn khá đông đủ, có ý thức kỷ luật cao trong học tập, tích cực tham gia trao đổi, thảo luận với báo cáo viên và các học viên cùng lớp. Sau các buổi học, đa số học viên có thể áp dụng ngay những kiến thức, kỹ năng và sử dụng được các phần mềm được hướng dẫn thực tiễn hoạt động của HTX. Qua trao đổi, các HTX rất phấn khởi và có nhiều định hướng phát triển sản xuất kinh doanh và mong muốn có thêm nhiều lớp bồi dưỡng để giúp cán bộ HTX được nâng cao trình độ, rèn luyện kỹ năng phù hợp, thích ứng với môi trường kinh doanh cạnh tranh, biến động, rủi ro cao.

(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)

b) Hỗ trợ lao động trẻ về làm việc có thời hạn ở HTX

Thực hiện Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai về quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên tham gia khóa đào tạo để nâng cao năng lực và mức chi hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1551/KH-UBND ngày 22/6/2023 hỗ trợ đưa lao động trẻ đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025 cho 26 HTX.

Kết quả đã hỗ trợ cho 21 HTXNN với tổng kinh phí 1.696,5 triệu đồng, trong đó năm 2023 hỗ trợ 282,750 triệu đồng; năm 2024 hỗ trợ 1.223,625 triệu đồng; 6 tháng đầu năm 2025 hỗ trợ 530,125 triệu đồng.

4. Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện về đất đai cho hợp tác xã phục vụ sản xuất, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp

- Trên cơ sở lồng ghép các nguồn vốn của Trung ương hỗ trợ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 – 2025, từ nguồn vốn Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng về chế biến sản phẩm cho các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

+ UBND tỉnh Bình Định bố trí 15,160 tỷ đồng⁵ hỗ trợ phát triển đầu tư kết cấu hạ tầng HTXNN với 24 công trình, gồm: 10 công trình nhà kho, 12 xưởng sơ chế, chế biến nông sản và 02 công trình thủy lợi. Cụ thể: năm 2023 đầu tư 06 công trình cho 06 HTXNN với tổng kinh phí là 4.600 triệu đồng, năm 2024 đầu tư 09 công trình cho 09 HTXNN với tổng kinh phí là 5.000 triệu đồng, năm 2025 đầu tư 9 công trình cho 9 HTXNN với tổng kinh phí là 5.660 triệu đồng.

+ UBND tỉnh Gia Lai bố trí 20 tỷ đồng⁶ giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng HTXNN cho các huyện Phú Thiện, Chư Păh và thành phố Pleiku. Đến nay các địa phương đã lựa chọn và đang thực hiện hỗ trợ cho 8 HTXNN (gồm: HTX NN Phú Thiện, HTX Thủy cầm Ia Peng, HTX NN hữu cơ Phú Thiện, HTX nông sản an toàn Phú Thiện, HTX NN Đoàn Kết, HTX Nông Lâm nghiệp và DV Đắk Tơ Ver, HTX Mật ong Phương Di Bee, HTX NN- DV- DL Chư Nâm) các công trình: xây dựng đường giao thông nội đồng, kênh mương và mua sắm móc cơ giới hoá (máy gặt đập liên hợp, máy cày, máy chăm sóc thu hoạch, máy cắt lúa, băm rơm), máy sấy nông sản và các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX.

- Ban quản lý Các dự án nông nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã triển khai các hạng mục công trình hạ tầng giao thông nông thôn và công trình dân dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai hỗ trợ các HTXNN tham gia Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu

⁵ Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2023

⁶ Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao kế hoạch đầu tư vốn NSTU năm 2024 (đợt 1); Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn NSTU năm 2024 (đợt 2); Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn NSTU năm 2025 (đợt 2).

giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 1088/QĐ-BNN-TT (vùng nguyên liệu cà phê) tổng kinh phí 26,33 tỷ đồng. Hiện nay, các hạng mục công trình đã thi công hoàn thành và tiến hành bàn giao cho địa phương quản lý, cụ thể như sau: (1) Tuyến đường giao thông liên vùng kết nối với khu sản xuất HTXNN Thương mại và Du lịch sinh thái Hàm Rồng - thành phố Pleiku, tổng chiều dài 3,67 km, đường giao thông loại A theo tiêu chuẩn TCVN 10380: 2014; (2) Tuyến đường giao thông nội đồng khu sản xuất HTX sản xuất, Kinh doanh Dịch vụ nông nghiệp Ia Ring - huyện Chư Sê, chiều dài 4,25 km, đường giao thông nông thôn cấp B (TCVN 10380: 2014); (3) Tuyến đường giao thông nội đồng khu sản xuất HTX dịch vụ nông nghiệp Nghĩa Hoà, huyện Chư Păh, chiều dài 2,10 km, đường giao thông nông thôn, cấp B (TCVN 10380: 2014); (4) Tuyến đường giao thông nội đồng khu sản xuất HTX xây dựng, Thương mại và Dịch vụ Phương Hoàng, huyện Đức Cơ, gồm 2 tuyến đường với tổng chiều dài 2,29 km, đường giao thông nông thôn cấp B (TCVN 10380: 2014); (5) Nhà trưng bày sản phẩm cà phê HTXNN và Dịch vụ Đak Rong, huyện Đak Đoa, diện tích 149 m².

- Từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương, đã thực hiện hỗ trợ HTXNN Phước Hưng ứng dụng máy móc thiết bị mới trong chế biến xay xát gạo với kinh phí là 90 triệu đồng, HTX Nông dược và Dịch vụ Tổng hợp An Toàn ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến cao dược liệu với kinh phí là 145 triệu đồng; HTXNN Chư A Thai ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất lúa gạo với kinh phí là 152 triệu đồng; HTXNN và DV Nam Yang ứng dụng máy móc thiết bị trong chế biến biến cà phê với kinh phí 452 triệu đồng.

- Các công trình, máy móc thiết bị hỗ trợ HTXNN trên địa bàn tỉnh đều phát huy hiệu quả mang lại lợi ích thiết thực, giúp các HTX có nhà xưởng, nhà kho để sản xuất, chế biến sản phẩm nông sản, tổ chức tốt các dịch vụ cung ứng, tiêu thụ tập trung, tổ chức các chuỗi giá trị nông sản. Qua đó, mang lại doanh thu cho HTX, thu nhập cho thành viên HTX và người lao động ở nông thôn; góp phần khẳng định vai trò của HTX trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, mức độ hỗ trợ hạ tầng nhìn chung còn ít, chưa đáp ứng nhu cầu và mục tiêu phát triển HTX hiện nay.

(Chi tiết theo Phụ lục IV đính kèm)

5. Huy động và tạo điều kiện thuận lợi tiếp cận các nguồn vốn vay tín dụng và tăng cường nguồn lực cho hợp tác xã nông nghiệp

- Thời gian qua, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh đã chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và các tổ chức tín dụng trên địa bàn: đẩy mạnh triển khai các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển HTXNN theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/5/2015, Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn và các chính sách ưu đãi về vay vốn khác theo quy định của pháp luật về tín dụng hiện hành, trong đó tập trung tín dụng cho các HTXNN có phương án sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh; rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục cấp tín dụng nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật; tăng cường kết nối giữa ngân hàng và HTXNN nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng; chủ động thông tin, tuyên truyền, giới thiệu đến các HTXNN các sản phẩm tín dụng ngân hàng phù hợp với yêu cầu và thực tiễn hoạt động của HTXNN.

- Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã giao Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh có liên quan, chủ động tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉ đạo cập nhật, sửa đổi, bổ sung thêm đối tượng cho vay, mục đích cho vay theo quy định tại Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội như: doanh nghiệp, HTX, liên hiệp HTX thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng nông thôn, huyện nghèo; hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động tại địa bàn thuộc phạm vi thực hiện của các chương trình mục tiêu quốc gia; góp phần đẩy nhanh công tác xóa đói, giảm nghèo, nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Nguồn vốn Quỹ hỗ trợ Hợp tác xã Việt Nam: Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục cho HTXNN hữu cơ Chư Prông vay 5 tỷ đồng (vay bổ sung vốn lưu động). Tính đến nay Quỹ hỗ trợ Hợp tác xã Việt Nam đã cho 04 HTX với 05 lượt vay với số tiền là 15,72 tỷ đồng.

- Nguồn vốn vay giải quyết việc làm: Liên minh HTX Việt Nam giao cho Liên minh HTX tỉnh Gia Lai quản lý và sử dụng nguồn vốn cho các HTX thành viên vay luân phiên bằng hình thức tín chấp thông qua ủy thác tại Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Gia Lai, tổng kinh phí 360 triệu đồng, đã giải ngân cho 03 HTX⁷ vay.

- Vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh: Hướng dẫn thủ tục, thẩm định hồ sơ vay vốn cho 04 HTX: HTXNN Chư A Thai, HTX Xây dựng - Dịch vụ - Thương mại Phụng Hoàng, HTX nông công thương An Nhơn, HTX sản xuất kinh doanh Hải sản Nhơn Lý. Đến nay đã giải ngân cho 04 HTX số tiền 2,9 tỷ đồng.

6. Về cung cấp các dịch vụ công hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp

a) Về hỗ trợ HTX chuyển đổi số; hỗ trợ HTXNN ứng dụng công nghệ thông tin

- Đã chỉ đạo các sở, ngành, các địa phương triển khai thực hiện, phổ biến, quán triệt các nội dung cơ bản của Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng

⁷ HTX NN Dược Liệu Quang Vinh, HTX nông nghiệp và Dệt thổ cẩm Glar, HTX NN và DV Nam Yang huyện Đak Đoa.

bộ tỉnh Gia Lai (khoá XVI) về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2415/KH-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định ban hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của BTV Tỉnh Ủy (khoá XX) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Hàng năm, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành các Kế hoạch chuyển đổi số ngành nông nghiệp, trong đó triển khai thực hiện các nội dung sau:

+ Tập huấn ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp và cách thức quảng bá, bán sản phẩm trên mạng xã hội định hướng HTXNN có hoạt động thương mại điện tử, ứng dụng nông nghiệp thông minh; tập huấn, đào tạo cho nông dân ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến.

+ Phát triển kinh tế số trong nông nghiệp nhằm thúc đẩy các hoạt động trong nông nghiệp, tăng cường ứng dụng công nghệ số vào quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ nông nghiệp, quản lý, giám sát nguồn gốc, hình thành hệ sinh thái nông nghiệp số nhằm khuyến khích người dân và doanh nghiệp tham gia vào chuyển đổi số,... ứng dụng công nghệ số vào quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ nông nghiệp.

- Sở Công Thương triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, HTX sản xuất nông nghiệp có hoạt động thương mại điện tử, ứng dụng nông nghiệp thông minh. Trong giai đoạn 2023-2025 đã hỗ trợ: 13 HTX thực hiện áp dụng các giải pháp công nghệ số để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm với tổng kinh phí 39 triệu đồng; 11 HTX xây dựng website thương mại điện tử với tổng kinh phí 55 triệu đồng; 03 HTX tham gia vào sàn TMĐT Shopee với kinh phí hỗ trợ 30 triệu đồng; 01 HTX ứng dụng TMĐT thông qua các công cụ kinh doanh điện tử (e-business) với kinh phí 22,5 triệu đồng; 01 HTX cung cấp giải pháp phân tích nhu cầu thị trường, insight khách hàng tiềm năng trên các sàn TMĐT trong nước cho doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh với kinh phí 21,5 triệu đồng; 01 HTX tham gia đề án “Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử phục vụ phát triển thương mại tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo tỉnh Bình Định” với kinh phí 40 triệu đồng; 01 HTX triển khai kinh doanh thương mại điện tử theo mô hình B2C xây dựng quy trình thu thập thông tin khách hàng thông qua chứng nhận website TMĐT uy tín. Mặt khác, Sở Công Thương đã hỗ trợ đăng tải thông tin, hình ảnh các sản phẩm của các HTX lên website thương mại điện tử kết nối giao thương giữa Bình Định và các tỉnh phía Nam nước Lào (VietLao.vn), Website Bản đồ trực tuyến hệ thống phân phối hàng Việt trên địa bàn tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai công tác truyền thông đến các HTX những nội dung:

+ Thông báo, tuyên truyền các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa về công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và vận động, hướng dẫn, hỗ trợ các HTX tham gia triển khai thực hiện.

+ Duy trì hoạt động của Điểm kết nối Cung - Cầu công nghệ tỉnh Gia Lai, Trạm khai thác thông tin và Dịch vụ sở hữu công nghiệp (Trạm IPPlatform), Điểm hỏi đáp hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) tại Sở Khoa học và Công nghệ để phục vụ và hỗ trợ khai thác thông tin sở hữu trí tuệ cho các HTX, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Qua đó giúp các HTX, tổ chức, cá nhân chủ động hơn trong việc tiếp cận, sử dụng thông tin sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn đo lường chất lượng phục vụ nghiên cứu, tạo dựng, phát triển tài sản trí tuệ cũng như khai thác, thương mại hóa tài sản trí tuệ.

+ Tư vấn và hướng dẫn hơn 300 tổ chức, cá nhân, HTX về đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, đặc biệt là nhóm sản phẩm liên quan đến ngành nông nghiệp như ớt, bưởi, cà phê, sầu riêng, chanh dây, gạo và yến sào.

b) Hỗ trợ cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi cho các hộ nông dân, HTXNN và Doanh nghiệp; công nhận giống, chất lượng nông sản; truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho HTXNN

- Với mục tiêu tập trung thiết lập, cấp, quản lý và giám sát cho vùng sản xuất chính, vùng trồng các loại cây trồng được xác định là chủ lực, đặc sản của tỉnh, ngành Nông nghiệp đã và đang chủ động quy hoạch; tuyên truyền, vận động các hộ dân cùng đồng thuận tham gia thực hiện sản xuất theo quy chuẩn VietGAP, hữu cơ; tổ chức tập huấn về mã số vùng trồng cho các cán bộ quản lý, chính quyền địa phương, HTXNN, thành viên HTX trực tiếp sản xuất. Đến nay, đã cấp 06 mã số vùng trồng nội địa cho 06 HTX (gồm: HTXNN Thuận Nghĩa, HTXNN Phước Hiệp, HTXNN II Nhơn Thọ, HTX Dịch vụ sản xuất Rau an toàn Lá lành Nhơn Hưng, HTX NN Thanh niên, HTX NN Ngọc An) với diện tích là 88,483 ha; cấp mã vùng trồng phục vụ xuất khẩu cho 07 HTX (gồm: HTX sản xuất, thương mại, dịch vụ, du lịch nông nghiệp Ia Mơ Nông (Sầu riêng, Bơ); HTX Sản xuất và Dịch vụ nông nghiệp Liên Kết (Sầu riêng); HTX chia sẻ nông nghiệp Tây Nguyên (Khoai lang); HTXNN và Dịch vụ Hùng Thơm Gia Lai (Chanh dây); HTXNN cây ăn trái Tây Nguyên (Chanh dây); HTX DVNN Núi Cờ (Nấm Linh chi) và HTX hữu cơ sầu riêng Ia Phìn (Sầu riêng), chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

- Về truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho HTX

+ UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch 18/KH-UBND ngày 12/3/2020 về thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bình Định, UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch số 1696/KH-UBND ngày 18/8/2020 về thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giao Sở Khoa học và Công nghệ làm đơn vị đầu mối trong hoạt động áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh; trong đó chú trọng sản phẩm đặc trưng, sản phẩm chương trình OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm chủ lực của tỉnh, qua đó kiểm soát chặt chẽ ở tất cả các khâu từ sản xuất đến tiêu dùng.

+ Sở Khoa học và Công nghệ thường xuyên tổ chức lớp tập huấn về truy xuất nguồn gốc theo TCVN mới ban hành với 108 học viên tham gia đến từ sở, ngành, công chức các địa phương, các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn trên địa bàn tỉnh; chủ trì thực hiện nhiệm vụ phổ biến, hướng dẫn Thông tư số 02/2024/TT-BKHCN ngày 28/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý truy

xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa đến các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh; phối hợp Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia thực hiện khảo sát, đánh giá, lựa chọn Chuỗi cung ứng sản phẩm nông sản và hướng dẫn áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp địa phương; Hỗ trợ duy trì công tác vận hành 05 hệ thống truy xuất nguồn gốc năm 2021, 2022 cho đến khi kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia, trong đó có 03 hệ thống truy xuất nguồn gốc của các HTXNN⁸.

- Đánh giá kết quả đạt được và những khó khăn, hạn chế: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có khoảng 15 HTXNN đã được cấp chứng nhận tiêu chuẩn sản xuất hữu cơ, VietGAP và khoảng hơn 20 HTXNN đang trong quá trình chuyển đổi. Tuy nhiên, do đa số các cánh đồng có quy mô diện tích nhỏ, không liền vùng, liền thửa; nông dân vẫn giữ lối canh tác truyền thống, manh mún, mỗi hộ một giống, một cách chăm bón khác nhau nên HTX gặp nhiều khó khăn để tổ chức sản xuất với quy mô, sản lượng đáp ứng yêu cầu xuất khẩu. Vì thế, chỉ có một số ít các HTXNN có khâu sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm mới có nhu cầu được cấp mã vùng trồng nhằm đáp ứng yêu cầu theo dõi và kiểm soát tình hình sản xuất; kiểm soát chất lượng sản phẩm; truy xuất nguồn gốc sản phẩm của nhà phân phối, doanh nghiệp tiêu thụ.

c) Tình hình phát triển đội ngũ tư vấn, lực lượng khuyến nông cộng đồng tại

Thực hiện Quyết định số 1094/QĐ-BNN-KN ngày 25/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình Tổ Khuyến nông cộng đồng; Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành hướng dẫn cách thức thành lập và hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh có 246 tổ khuyến nông với các hoạt động chính như:

- Chuyển giao công nghệ, khuyến nông: Tư vấn, hỗ trợ xây dựng kế hoạch sản xuất hộ nông dân, tổ hợp tác, HTX phù hợp với thời vụ, điều kiện sản xuất ở địa phương và nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường; Tư vấn, hỗ trợ áp dụng quy trình sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường; Chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ cho nông dân, HTX, tổ hợp tác trên địa bàn phụ trách; Hướng dẫn nông dân, HTX, tổ hợp tác tham gia thực hiện các dự án, mô hình khuyến nông trong vùng nguyên liệu; Tư vấn, tập huấn về các kỹ thuật, công nghệ, quy trình sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất và nhu cầu của nông dân trên địa bàn; Liên kết nông dân với các doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác nhằm giải quyết đầu ra cho nông sản.

- Hỗ trợ, tư vấn phát triển HTX: Tư vấn, hỗ trợ thành lập HTX; Tư vấn, hỗ trợ xây dựng, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ của HTX như: quy chế hoạt động, quản trị hành chính, quản trị tài chính, quản trị hoạt động; Tư vấn, hỗ trợ HTX xây dựng và thực hiện kế hoạch/ phương án sản xuất kinh doanh hàng năm; Tư vấn, hỗ

⁸ Mô hình áp dụng hệ thống TXNG cho chuỗi cung ứng sản phẩm sản phẩm “Gạo Phú Thiện” của Hợp tác xã Nông nghiệp Chư A Thai áp dụng cho 42 nông hộ sản xuất 31,5 ha/vụ, 1 nhà máy chế biến và 02 đại lý. (2) Mô hình áp dụng hệ thống TXNG cho chuỗi cung ứng sản phẩm sản phẩm “Rau Đak Pơ” của Hợp tác xã Dịch vụ Vận tải Đak Pơ áp dụng thử nghiệm 13 nông hộ, 19 đại lý, thương lái và Hợp tác xã. (3) Mô hình áp dụng hệ thống TXNG cho chuỗi cung ứng sản phẩm Chôm chôm Ia Grai của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Ia Tô áp dụng thử nghiệm cho 33 nông hộ/75ha, 07 thương lái và Hợp tác xã.

trợ HTX phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh mới có lợi thế cạnh tranh.

- Hỗ trợ thị trường và liên kết chuỗi giá trị: Tư vấn, hỗ trợ nông dân, chủ trang trại, tổ hợp tác, HTX liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp (tìm kiếm, giới thiệu doanh nghiệp, xây dựng hợp đồng, ký kết hợp đồng thu mua nông sản); Tư vấn, hỗ trợ HTX hạn chế rủi ro trong quá trình thực hiện hợp đồng liên kết; xác định được các thị trường tiềm năng, sản phẩm lợi thế của HTX; Tư vấn, hỗ trợ HTX xây dựng thương hiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại phát triển thị trường.

d) Tạo điều kiện cho HTXNN tham gia các chương trình, đề án, dự án phát triển sơ chế, chế biến quy mô nhỏ và vừa

Sau 06 năm triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, toàn tỉnh đã hình thành khoảng 72 dự án/kế hoạch liên kết, tập trung vào các sản phẩm chủ lực như lúa giống, lúa gạo, bưởi da xanh, lạc, chanh dây, nhãn, cà phê, điều, sầu riêng, lợn rừng, gà... với tổng kinh phí hỗ trợ trên 42 tỷ đồng. Việc thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên các loại cây trồng, vật nuôi đã mang lại kết quả vượt trội so với diện tích bên ngoài không tham gia liên kết, cả về năng suất, sản lượng. Đặc biệt tạo được kết nối chuỗi sản xuất và tiêu thụ nông sản bền vững giữa nông dân và doanh nghiệp, HTX là cầu nối liên kết, qua đó hạn chế về tình trạng tranh mua, tranh bán nguyên liệu của các doanh nghiệp, nhà máy, cũng như hiện tượng “được mùa mất giá”, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

III. KẾT QUẢ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC HỖ TRỢ HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

1. Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hỗ trợ: kinh phí nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất thuộc nội dung thành phần số 3 - Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, PTNT giai đoạn 2023-2025 (tổ chức bồi dưỡng, tập huấn) là 1.643,321 triệu đồng; vốn đầu tư công trung hạn hỗ trợ phát triển kết cấu hạ tầng HTXNN lũy kế đến hết 2025 là 35.180 triệu đồng; vốn sự nghiệp thực hiện chính sách liên kết theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP cho 72 dự án, kế hoạch liên kết có chủ trì liên kết là HTX NN, lũy kế đến hết 2025 là khoảng 42 tỷ đồng.

2. Nguồn vốn Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững hỗ trợ thực hiện 05 dự án liên kết liên kết theo chuỗi giá trị, đa dạng hóa sinh kế có chủ trì liên kết là HTX NN, lũy kế thực hiện đến hết 2024 là 4.169,8 triệu đồng (2 dự án), dự kiến thực hiện năm 2025 là 4.419,99 triệu đồng (3 dự án).

3. Nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024⁹ phân bổ cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh kinh phí sự nghiệp để tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ HTX NN, thành viên HTX, cán bộ địa phương và đồng bào DTTS: 75 triệu đồng; thực hiện triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã: 501 triệu đồng.

Thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh Bình Định kinh phí đã cấp dự toán cho Liên minh

⁹ Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Bình Định về phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

HTX tỉnh để thực hiện từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp kinh tế như sau: chính sách hỗ trợ thành lập mới, củng cố tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã 200 triệu đồng, chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể 249,349 triệu đồng, chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: hỗ trợ kinh phí tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại kinh tế tập thể, hợp tác xã: 120 triệu đồng; UBND tỉnh Gia Lai giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện hỗ trợ đưa lao động trẻ đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại 21 HTXNN với tổng kinh phí 1.696,5 triệu đồng.

Ngoài ra, các HTX NN tiếp tục thụ hưởng các chính sách nông nghiệp, nông thôn của tỉnh: thực hiện đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh (giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật..), chính sách hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, kênh mương nội đồng, chính sách khuyến nông, khuyến công, chính sách hỗ trợ đầu tư chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bình Định.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Trung ương sớm ban hành Chương trình hỗ trợ kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2026-2030 trong đó quy định chính sách, bố trí nguồn ngân sách cụ thể để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các HTX có cơ hội nhiều hơn trong việc tiếp cận nguồn vốn đầu tư phát triển.

2. Xây dựng các Chương trình hỗ trợ nhân rộng, phát triển mô hình HTX giai đoạn 2026-2030 và bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Chương trình.

3. Đề nghị ban hành mới Thông tư đánh giá, phân loại HTX phù hợp với Luật Hợp tác xã 2023.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&MT, KH&CN, CT, TC;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PVPNN
- Lưu: VT, N5, N2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Mah Tiệp

Phụ lục I

KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 106/NQ-CP

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

TT	Nội dung	Số lượng (cuộc, chuyên đề, quyền, tờ ...)	Số người tham gia (lượt người)	Tổng số kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Trong đó			Ghi chú
					Ngân sách trung ương (triệu đồng)	Ngân sách địa phương (triệu đồng)	Nguồn khác (triệu đồng)	
1	Hội nghị, hội thảo	1	165					Lồng ghép
2	Báo, đài phát thanh, truyền hình	53 bài báo, 8 phóng sự, 1 tọa đàm			281,5		Lồng ghép	
3	Pano, băng zôn, áp phích							
4	Sổ tay, cẩm nang			150	150			

Phụ lục IIa
DANH SÁCH HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ĐIỂN HÌNH ĐƯỢC LỰA CHỌN XÂY DỰNG MÔ HÌNH ĐIỂN HÌNH
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên HTX	Tỉnh	Địa chỉ	Họ tên Giám đốc	Điện thoại liên hệ	Lĩnh vực	Số lượng thành viên	Mô tả về đặc điểm nổi bật/ hoặc thành tích điển hình của HTX (về hoạt động sản xuất kinh doanh)
1	HTX nông nghiệp Ngọc An	Bình Định (trước đây)	KP Ngọc An Trung, P. Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	Nguyễn Ngọc Nghiệp	0986956932	Nông nghiệp	1.120	Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị cây dừa (dầu dừa, bánh tráng nước dừa): sản phẩm “Dầu dừa tinh khiết” được đánh giá, phân hạng 4 sao OCOP cấp tỉnh, sản phẩm “bánh tráng dừa” 3 sao OCOP cấp tỉnh.
2	HTX nông nghiệp Phước Hưng	Bình Định (trước đây)	Thôn Tân Hội, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước	Trần Tăng Long	0913789615	Nông nghiệp	2.452	Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị lúa gạo: liên kết các DN sản xuất và tiêu thụ lúa giống diện tích 200 ha; thực hiện chuỗi giá trị khép kín sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến và tiêu thụ gạo; sản phẩm “Gạo quê Phước Hưng” đã được đánh giá, phân hạng 3 sao OCOP cấp tỉnh.
3	HTX nông nghiệp Ân Tín	Bình Định (trước đây)	thôn Thanh Lương, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân	Bùi Long Xuân	0978214864	Nông nghiệp	2.151	Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị gạo hữu cơ: tổ chức sản xuất, chế biến gạo, sản phẩm “Gạo sản xuất hữu cơ” của HTX có chứng nhận hữu cơ, đã được đánh giá, phân hạng 3 sao OCOP cấp tỉnh
4	HTX nông nghiệp Thượng Giang	Bình Định (trước đây)	Thôn Thượng Giang 1, xã Tây Giang, huyện Tây Sơn	Trần Đình Thọ	0914210582	Nông nghiệp	2.253	Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị dầu thực vật (dầu đậu phộng, dầu mè): HTX tổ chức sản xuất và tiêu thụ lúa giống, đậu phộng diện tích khoảng 30 ha; chế biến và tiêu thụ “Dầu phộng Thượng Giang”, “Dầu mè Thượng Giang”; sản phẩm đã được đánh giá, phân hạng 3 sao OCOP cấp tỉnh.

STT	Tên HTX	Tỉnh	Địa chỉ	Họ tên Giám đốc	Điện thoại liên hệ	Lĩnh vực	Số lượng thành viên	Mô tả về đặc điểm nổi bật/ hoặc thành tích điển hình của HTX (về hoạt động sản xuất kinh doanh)
5	HTX nông nghiệp II Nhơn Thọ	Bình Định (trước đây)	Thôn Thọ Lộc 1, xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn	Phạm Văn Tân	0935034203	Nông nghiệp	938	Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn: , liên kết với Tập đoàn giống cây trồng Thái Bình sản xuất và tiêu thụ lúa giống 100 ha; xây dựng mô hình trồng rau, dưa đạt tiêu chuẩn VietGAP, ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt; tổ chức dịch vụ du lịch nông nghiệp trải nghiệm trồng rau, hái sen, bắt cá; có sản phẩm Dưa lê hoàng kim đạt phân hạng 3 sao OCOP cấp huyện.
6	HTX sản xuất, TM,DV, DL, Nông nghiệp Ia Mơ Nông	Gia Lai (trước đây)	Thôn Ia Lôk, xã Ia Mơ Nông, huyện Chư Păh	Lê Văn Thành	0969799959	Nông nghiệp	478	HTX đảm nhiệm việc huy động nguồn vốn, cung cấp các dịch vụ đầu vào, đầu tư sản xuất theo hình thức trả chậm vật tư phân bón, máy móc, thiết bị, ống nước,... và bao tiêu nông sản cho thành viên, thanh toán khấu trừ cuối vụ. HTX hiện đang tổ chức cho thành viên HTX canh tác khoảng trên 800ha gồm: cà phê theo tiêu chuẩn 4C, chanh dây và sầu riêng theo hướng VietGAP; liên kết với các doanh nghiệp tiêu thụ ổn định trên thị trường trong nước và xuất khẩu. HTX có hợp đồng cung cấp cho Công ty TNHH Quicornac (Khu Công nghiệp Trà Đa, thành phố Pleiku) từ 400-500 tấn chanh dây/tháng, Công ty TNHH Vĩnh Hiệp để tiêu thụ mỗi năm khoảng 1.000 tấn nhân và 800 tấn cà phê tươi.

STT	Tên HTX	Tỉnh	Địa chỉ	Họ tên Giám đốc	Điện thoại liên hệ	Lĩnh vực	Số lượng thành viên	Mô tả về đặc điểm nổi bật/ hoặc thành tích điển hình của HTX (về hoạt động sản xuất kinh doanh)
7	HTX nông nghiệp Chư A Thai	Gia Lai (trước đây)	Quốc lộ 25, Thôn Glung Mơ Lan, xã Ia Ke, huyện Phú Thiện	Phạm Ngọc Nghĩa	0905648768	Nông nghiệp	74	HTX đã triển khai thành công mô hình "Cánh đồng lớn một giống" trên tổng diện tích mở rộng lên đến 145 ha, với sự tham gia của hàng trăm hộ dân, chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số. HTX cung ứng các giống lúa chất lượng cao (như LH12, TBR225, JO2), vật tư đầu vào không tính lãi, hướng dẫn kỹ thuật canh tác, xây dựng hạ tầng kênh mương, và bao tiêu từ 100-200 tấn lúa với giá cao hơn thị trường, để chế biến gạo, dán tem truy xuất nguồn gốc và đưa sản phẩm đến thị trường các tỉnh, thành lớn. Hiện nay, HTX có 11 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 và 4 sao, tiêu biểu là: Gạo st25, gạo st 24, Nếp Cô tiên, gạo DT8, gạo lứt tím, gạo lứt đỏ...góp phần phát triển thương hiệu "Gạo Phú Thiện" của địa phương.
8	HTX Nông nghiệp Tú An 1	Gia Lai (trước đây)	Thôn Thú Thủy 2, xã Tú An, thị xã An Khê	Trần Văn Trường	0962112229	Nông nghiệp	50	HTX tổ chức kinh doanh 2 nhóm dịch vụ là cung cấp vật tư nông nghiệp, thu gom, bốc xếp, vận chuyển mì, mía nguyên liệu cung ứng cho các nhà máy trên địa bàn và sản xuất nông nghiệp. HTX tập trung xây dựng chuỗi giá trị từ cây được liệu, nổi bật là cà gai leo với vùng nguyên liệu ổn định khoảng 30 ha của cộng đồng người dân tộc Bahnar tại làng Pơ Nang. HTX còn phát triển đa dạng các mô hình tổ liên kết sản xuất khác như mía, chanh dây, măng tây và rau thủy canh, thu hút sự tham gia của các hộ nông dân. Bên cạnh đó, HTX được giao nhiệm vụ tổ chức dịch vụ thu gom rác thải trên địa bàn, góp phần thực hiện chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

STT	Tên HTX	Tỉnh	Địa chỉ	Họ tên Giám đốc	Điện thoại liên hệ	Lĩnh vực	Số lượng thành viên	Mô tả về đặc điểm nổi bật/ hoặc thành tích điển hình của HTX (về hoạt động sản xuất kinh doanh)
9	HTX Công nông nghiệp và Dịch vụ Hợp Tiến	Gia Lai (trước đây)	Làng Tu, xã Ia Lâu, huyện Chư Prông	Nhữ Văn Kỳ	0976025706	Nông nghiệp	45	Hoạt động nổi bật của HTX là việc chuyển giao giống mới như lúa Đài Thơm 8, điều ghép, tổ chức tập huấn kỹ thuật, hỗ trợ đầu tư trả chậm vốn và phân bón cho thành viên. HTX hiện có diện tích canh tác 45 ha lúa nước hai vụ, 72 ha điều, 50 ha mì với sản lượng trên 1.000 tấn/năm với đầu ra ổn định thông qua liên kết với các doanh nghiệp tại Bình Định và TP. Hồ Chí Minh. Doanh thu bình quân hàng năm khoảng 10 tỷ đồng, Thu nhập bình quân của cán bộ và người lao động khoảng 72 triệu đồng/năm.

Phụ lục III

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG HTX NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

TT	Nội dung	Số lớp, số đoàn ttham quan (lớp, đoàn, HTX)	Số người tham gia (lượt người)	Tổng số kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Trong đó			Ghi chú
					Ngân sách Trung ương (triệu đồng)	Ngân sách địa phương (triệu đồng)	Nguồn khác (triệu đồng)	
1	Nâng cao hiệu quả hoạt động cho các HTX nông nghiệp; nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cộng đồng	9	337	776,321	426,321	350,000		Vốn CTMTQG XD NTM giao tỉnh Bình Định (trước đây)
2	Nâng cao hiệu quả hoạt động cho các HTX nông nghiệp	13	670	867,000	867,000			Vốn CTMTQG XD NTM giao tỉnh Gia Lai(trước đây)
3	Bồi dưỡng nguồn nhân lực các HTX	3	150	249,349		249,349		Liên minh HTX tỉnh thực hiện
	Tổng cộng	25	1.157	1.892,670	1.293,321	599,349		

Phụ lục IV

KẾT QUẢ HỖ TRỢ KẾT CẤU HẠ TẦNG CHO HTX NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Nội dung hỗ trợ	Số lượng (Công trình)	Kinh phí (triệu đồng)					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				NS hỗ trợ từ TW	NS hỗ trợ từ địa phương	Hỗ trợ khác	Vốn của HTX	
1	Hỗ trợ phát triển đầu tư kết cấu hạ tầng HTXNN (Bình Định)	25	23.623,955	15.160,000	4.513,340		3.950,615	Vốn đầu tư phát triển nguồn
2	Hỗ trợ phát triển đầu tư kết cấu hạ tầng HTXNN (Gia Lai)	8	20.000,000	20.000,000				trung ương Chương trình MTQGXD NTM
	Tổng cộng	33	43.623,955	35.160,000	4.513,340	-	3.950,615	